

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 9 - 2019

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Lệ Hoa
Ông Nguyễn Văn Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bảo Trâm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Quân – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 161/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Châu Thị D, sinh năm 1992; địa chỉ: khóm A, thị trấn CĐV, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Đào Hoài N, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp B, xã TL, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03/5/2019, nguyên đơn chị Châu Thị D trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đào Hoài N chung sống với nhau từ năm 2017, nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chung sống không có hạnh phúc nên vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 đến nay.

Về con chung: Chị và anh N có một con chung là cháu Châu Duyên A, sinh ngày 22/02/2018, hiện tại anh N đang nuôi dạy cháu.

Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị và anh N được ly hôn; về con chung chị yêu cầu được nuôi dạy cháu A, chị không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung là không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng và đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Chị Châu Thị D vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện của mình như trình bày, chị không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đúng với quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận mối quan hệ giữa chị D và anh N là vợ chồng; về con chung giao cháu A cho chị D nuôi dạy, chị D không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên không xét; về tài sản chung không ai yêu cầu giải quyết nên không xét; về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị D phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục: Tòa án đã triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh N vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh N.

[2] Về hôn nhân: Chị Châu Thị D xác định chung sống với anh Đào Hoài N từ năm 2017, nhưng không đăng ký kết hôn, trong quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, chung sống không có hạnh phúc nên chị D yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị và anh N được ly hôn. Theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã nơi anh chị cư trú xác định từ khi chung sống đến nay chị D và anh N không đăng ký kết hôn. Xét thấy, chị D và anh N chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2017, kể từ khi chung sống đến nay tuy có đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng anh chị không đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký kết hôn, nên quan hệ hôn nhân của anh chị chưa tuân thủ quy định về đăng ký kết hôn, không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình, trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, khi có tranh chấp yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý giải quyết và tuyên bố không công nhận vợ chồng. Nay chị D khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh N, không công nhận mối quan hệ giữa chị D và anh N là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị D và anh N có một con chung là cháu Châu Duyên A, sinh ngày 22/02/2018. Cháu A hiện chưa được 36 tháng tuổi, theo quy định pháp luật hôn nhân và gia đình con ở độ tuổi này phải giao cho người mẹ trực tiếp nuôi để đảm bảo cho cháu phát triển tốt về mọi mặt, do đó giao cháu A cho chị D nuôi dạy là phù hợp, chị D không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu A mà không ai được cản trở.

[4] Về án phí: Chị D chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Ngày 03/5/2019, chị D nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng được chuyển thu án phí. Anh N không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 14, 53, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận khởi kiện của chị Châu Thị D yêu cầu ly hôn với anh Đào Hoài N.

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Châu Thị D và anh Đào Hoài N là vợ chồng.

Về con chung: Giao cháu Châu Duyên A, sinh ngày 22/02/2018 cho chị Châu Thị D trực tiếp nuôi dạy. Buộc anh Đào Hoài N có nghĩa vụ giao cháu Châu Duyên A cho chị Châu Thị D nuôi dạy. Anh Đào Hoài N có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Châu Duyên A mà không ai được cản trở.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị D phải chịu 300.000 đồng. Ngày 03/5/2019, chị D nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006114 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được chuyển thu án phí.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Châu Thị D có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đào Hoài N vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- CCTHADS huyện Thới Bình;
- UBND xã Biển Bạch Đông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP TANDHTB.

Bùi Văn Việt